

Ngày 30 Tháng Tư, Nỗi Đau Không Tan



Tối ngày 28.4.1975 khi Việt cộng bắn những trái pháo vào phía sau rạp hát Quốc Thanh trên đường Võ Tánh – Sài Gòn 2, lúc ấy gia đình tôi đang sống trong khu cư xá bên trong BTL/CSQG gần đó, cạnh Sở Căn Cước và Sở Truyền Tin... phía sau sân cờ. Bố tôi lúc ấy là Đại tá Giám đốc Trung tâm Hành quân Cảnh lực trung ương và kiêm nhiệm một công việc mới theo Quyết định của Thủ tướng CP là ông Vũ Văn Mẫu ngày 30/04/1975 là Chỉ huy trưởng CSQG Thủ đô Sài Gòn, Ông liên lạc với một người em kết nghĩa là chú Phạm Như Hoàn (con trai của cụ Phạm Như Phiên là TNS Quốc Hội Việt Nam Cộng Hòa) chú Hoàn khi ấy đang làm Giám Đốc khách sạn Majestic gần bờ sông Bạch Đằng, thế là gia đình tôi di chuyển tới ở tại lầu 5 của khách sạn này, khi Mẹ tôi dắt đàn con 7 đứa ra xe, Bố tôi khi ấy bận công vụ không có nhà, các sĩ quan và cảnh sát viên ở Nha Trang di tản về ở tạm quanh sân cờ BTL thấy vậy, họ nghĩ là gia đình tôi cũng bỏ chạy, có người hỏi chú Ba tài xế:

- Bộ gia đình Đại tá Chánh đi hả?
- Không, chỉ ra ngoài ở sợ Việt cộng pháo trúng mấy đứa nhỏ thôi.

Hình như họ không tin tưởng lắm qua những ánh mắt nhìn theo chúng tôi. Mẹ tôi có dừng lại và bà có nói gì đó với họ, tôi không nghe rõ. Tình thế lúc bấy giờ ở bên ngoài rất hỗn loạn, người ta đổ xô ra đường rất đông, các lực lượng phòng thủ ở Thủ đô Sài Gòn lúc bấy giờ có lẽ đông nhất là các chiến sĩ Nhảy Dù cùng với rất nhiều các binh chủng tập trung về Thủ đô, mặc dù vậy, Thủ đô vẫn an ninh, không có việc cướp bóc như có một số người đã nói, những chiến binh của quân đội VNCH vẫn rất có kỷ luật, cầm súng trên các ngã đường trong Thủ đô, đồng bào đổ xô và tranh nhau lên các chiếc tàu biển đậu trên bờ sông Bạch Đằng để hy vọng được thoát khỏi Sài Gòn giờ phút cuối cùng, tôi nhìn thấy các chiến sĩ Nhảy Dù đang cố giữ trật tự cho đồng bào lên tàu...

Nhưng những chiếc tàu vẫn không rời bến. 10 giờ sáng sớm hoặc trễ hơn một chút, ông Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng, tôi thấy Mẹ tôi khóc, chúng tôi chờ Bố tôi tại khách sạn, những tên Việt cộng đầu tiên xuất hiện trên đường phố cùng những chiếc xe thiết giáp gầm rú để trấn áp tinh thần dân chúng Sài Gòn. Mẹ tôi ôm chúng tôi vào lòng, Bố tôi trở về cùng với người tài xế, cả hai đều không mặc cảnh phục, Bố tôi ôm Mẹ tôi và hôn từng đứa con, chú tài xế lái xe đi đem theo khẩu M-16, trở lên phòng Bố tôi lại nói chuyện riêng với Mẹ tôi, không cho chúng tôi nghe, sau đó tôi nghe chị Thu là người giúp việc cho gia đình tôi òa lên khóc, chị quỳ dưới chân Mẹ tôi van xin được ở

lại cùng gia đình tôi, chị không muốn về quê ở Gò Công, lúc ấy tôi mới biết Bố tôi định dùng súng bắn hết anh em chúng tôi rồi cùng Mẹ tôi tự sát. Mẹ tôi khi ấy không còn khóc nữa, Mẹ cũng chọn sự lựa chọn của Bố tôi, tôi khóc và ôm lấy Mẹ, có lẽ lúc ấy là lần đầu tiên trong cuộc đời tôi biết khóc, tôi không ý thức được sống chết là gì, nhưng tôi rất sợ khi mọi người nói tới hai tiếng “việt cộng”!



Bố tôi rút khẩu súng ra và ôm lấy chúng tôi... Có lẽ có điều gì đó không ổn, Bố tôi không đành lòng nổ súng vào đàn con thơ dại đang đứng chờ đợi...

Những người phóng viên ngoại quốc họ đến tận phòng ở gia đình tôi và hỏi: “Chuyến đi cuối cùng rồi ông có ra đi không?”. Bố tôi trả lời: “Không”. Tại sao vậy? Bố tôi nhìn Mẹ tôi một hồi lâu, Bố nói ông không nỡ bỏ các anh em đang cầm súng ở lại ngoài kia, có lẽ ở BTL CSQG cũng không còn ai ngoài Bố tôi và ông Tướng Nhu, với cấp bậc của Bố tôi, ông có thể tìm được một chỗ cho ông và gia đình một cách dễ dàng để bay thoát ra ngoài hạm đội Mỹ đang đợi ngoài khơi, nhưng ông đã không làm như một định mệnh với quá nhiều đau khổ cho ông và gia đình về sau, khi ở lại dưới chế độ cộng sản, tôi xuống thang máy khách sạn và gặp một toán việt cộng cầm cò đang tìm cách lên sân thượng của khách sạn, chúng quát người phục vụ khách sạn khi anh ta đưa họ vào thang máy, chúng bảo: “Chúng tôi muốn lên trên ấy chứ không phải vào cái buồng nhỏ này”.

Chúng dí súng vào đầu người dẫn đường, sợ quá và không thể giải thích với chúng, anh ta đành dắt họ đi cầu thang... Thấy chúng lên lầu, tôi và chị Thu giúp việc sợ quá, vội dùng thang máy chạy vội lên phòng, và tôi đã ném chiếc kính cận của Bố tôi xuống cửa sổ, tôi khóc nói với Bố tôi: “Con sợ tụi nó biết Bố ở đây nên con ném xuống dưới rồi ...”

Sau đó gia đình tôi trở về cư xá Thanh Đa, nơi Bố Mẹ tôi có một căn nhà mua trả góp trước đây, căn nhà nhỏ này vốn dùng để cho các gia đình của các chú trước đây làm việc với Bố tôi ở Sư Đoàn 23 di tản về ở tạm, gia đình chú Thọ cũng đã đi đâu rồi nên gia đình tôi dọn vào, tất cả mọi người đều chỉ có một bộ đồ mặc trên người, Mẹ tôi phải đưa chúng tôi ra chợ mua thêm để mặc. Tất cả mọi người phải nằm chiếu, nhà không có bàn ghế hay giường tủ gì cả...

Khởi sự cho một cuộc sống hoàn toàn trắng tay đúng nghĩa! Lúc ấy đưa em út của tôi chưa biết đi. Ngày Bố tôi đi tù có hai chú ngày xưa làm việc cùng ở Sư Đoàn 23 trước

khi Bố tôi được biệt phái về Cảnh sát là chú Phạm Ninh và chú Nghiêm xuân Đông đến đưa Bố tôi đi, ông đi ngay trong ngày sinh nhật thứ 41 của mình, tôi chạy theo đến tận chân cầu thang cư xá và đứng nhìn Bố tôi lên chiếc xe lam...

Từ ngày 30/4 năm ấy, một tay Mẹ nuôi dạy chúng tôi, sau này còn phải nuôi Bố tôi ở trong tù cộng sản, có những lúc Mẹ quá sức và tuyệt vọng vì không biết ngày về của Bố tôi, Mẹ có lần bạo gan hỏi việt cộng: “Sao nói đi một tháng mà bây giờ đã hơn một năm chồng tôi vẫn chưa về? Gia đình cũng không biết đang ở đâu, sống hay chết?” Chúng trả lời: “Nói một tháng là một tháng đi đường (?) chứ ai nói là đi cải tạo một tháng rồi về đâu...”

Chừng vài năm sau, trong cuộc sống quá khổ sở, Mẹ tôi phải lặn lội sớm hôm kiếm tiền nuôi con, trong một lần quá tuyệt vọng Mẹ tôi đã viết một lá thư để lại cho Bố tôi và nấu một nồi chè đậu xanh trong đó Mẹ đã bỏ thuốc diệt chuột mà Tổ Dân phố cấp cho, Mẹ múc ra chén cho từng đứa con... Có lẽ tôi cũng không nhớ làm thì lúc ấy bên ngoài mọi người đang tưng bừng mừng 2 năm “giải phóng” thì phải, có lẽ Mẹ tôi cũng mượn dịp này để Mẹ và đàn con 7 đứa cũng được giải thoát chẳng? Lúc ấy các em tôi cũng đã lớn, các em gái như Tuyết, Trinh, Hằng... đã khóc và quỳ xuống xin Mẹ cho chúng con được sống, chỉ sống để chờ Bố về, có đứa còn khóc gọi “Bố ơi!” ...

Mẹ tôi dường như đã cạn khô hết nước mắt rồi, thương con cực khổ quá thì chỉ muốn cho chúng chết đi để hy vọng một kiếp sống mới tốt đẹp hơn? Sống với đời sống “con của ngục” thì cũng chẳng ra gì? Cuối cùng tình yêu thương của Mẹ vẫn chiến thắng, Mẹ đã hất đổ nồi chè gần như trở thành định mệnh – như ngày nào Bố tôi đã bỏ khẩu súng lục xuống để đàn con tiếp tục được sống như sự an bài của Trời Phật vậy!

Sau đó Mẹ càng cố bươn chải kiếm sống ngoài đường, có lúc bị kẻ gian đập đầu bất tỉnh ngoài bến xe khi Mẹ mua đồ xuống Cầu Thợ cho dì bán nhà hàng, mong kiếm chút tiền mua cơm về cho con, lúc ấy việt cộng cấm mang gạo, ai có gạo sẽ bị tịch thu, nhưng nếu nấu thành cơm mang về Sài Gòn thì được... Chúng con biết Mẹ rất cực khổ – từ một bà mệnh phụ, Mẹ từng là Tổng thư ký Hội Bảo Trợ gia đình binh sĩ SĐ 23 BB, rồi Hội Trưởng Hội BTGDBS của Trung Đoàn 44 BB ở Sông Mao khi Bố tôi làm Trung Đoàn Trưởng... Thế mà vì vận nước suy vong, Mẹ sẵn sàng lam lũ như những kiếp đời vốn dĩ bần hàn.

Những ngày 30 tháng Tư đi qua, tuy Mẹ không nói, nhưng trong đôi mắt của Mẹ – Chúng con biết Mẹ buồn tủi lắm! Thấy Mẹ tôi vất vả quá, cậu Khánh tôi ở Ban mê thuật có ý nhận nuôi phụ vài đứa, nhưng Mẹ không chịu, có một chú lính ngày trước của Bố tôi từ Nha Trang vào, thấy cảnh đời gia đình tôi khổ sở quá, bèn móc ví ra đưa cho thằng em tôi vài trăm, nó nhất định không lấy, chú lính phải năn nỉ mãi nó mới cầm và thằng bé chưa đầy 10 tuổi đã phải bật khóc vì tủi thân, có bao giờ nó phải nhận sự giúp đỡ thương hại như thế?

Thời gian sau này, có các chú may mắn ra đi được, có người ở Mỹ, có người ở Na Uy như các chú Nguyễn xuân Thọ, Phạm Ninh, Hồ Đắc Tùng, các bác bạn của Bố tôi Bác Thăng... gửi tiền và quà về giúp Mẹ tôi khi Mẹ đã quá sức cùng kiệt – nhờ vậy mà chúng tôi được sống!

Ngày 30/4 sắp đến – cũng dịp này, tôi xin mượn những giòng chữ này để một lần được nói lên lời tri ân những ân nhân của gia đình tôi, cũng như xin được thưa với Mẹ của chúng tôi rằng “Chúng con hiểu và suốt đời yêu thương Mẹ, đó là điều có thật đang diễn ra trong tâm hồn chúng con!” Và với Bố, một người Cha đã suốt đời sống thanh liêm, yêu thương đồng đội, trung thành với Tổ Quốc, kiên định trong công cùm biệt giam của cộng sản, cho dù có lúc Bố đã từng nói trong cuốn sách lưu niệm của các

sinh viên Sĩ Quan Khóa 8 Hoàng Thúc Đồng trường VBQG Việt Nam rằng: “Điều mà tôi ân hận nhất là để cho Vợ và các con của tôi phải sống những ngày tháng đau khổ đói khát dưới chế độ cộng sản...”

“ Thừa Bố, chúng con hiểu được, chúng con bây giờ đã lớn khôn, trưởng thành, chúng con không trách cứ gì số phận của mình cả, mà bù lại có lẽ chúng con càng hãnh diện và tự hào hơn vì chúng con có một người Mẹ tuyệt vời, biết hy sinh và biết đau xót cho Quốc Gia, không như những người Mẹ bình thường, có một người Cha sống ngay thẳng, tận tụy cùng Tổ Quốc, Chức nghiệp, không hèn hạ và vô trách nhiệm... Nước mất nhà tan nên gia đình mình cùng hàng trăm ngàn gia đình sĩ quan binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa phải đau khổ, chia sẻ và thăng trầm cùng vận nước – Điều đó đâu có gì nhục nhã đâu!

Như Bố vẫn thường kể cho chúng con nghe về những trận đánh của Bố ngày xưa, kể về các sĩ quan của đơn vị Bố một cách hãnh diện và tự hào như các chú Xuân, chú Tài, chú Đức, chú Lâm, chú Ninh... trong số ấy có những người đã ra đi không bao giờ trở về...

Sau mười mấy năm tù đày – Bố tôi đã trở về với gia đình và được ra đi định cư tại Hoa Kỳ theo diện RD-7 – Và mười mấy năm sau trên mảnh đất Utah, Mẹ tôi đã thực hiện một điều mà Bố tôi mơ ước, đó là một bộ quân phục khaki vàng với phù hiệu Quân Đoàn II, Sư Đoàn 23 BB cùng các loại huy chương Việt – Mỹ của Bố tôi trước đây... Trong bộ quân phục oai phong ấy, Bố ơi! Người sĩ quan của ngày nào vẫn còn đấy, chúng con thấy Mẹ cười thật tươi, hạnh phúc, có phải chăng lý tưởng Quốc Gia vẫn âm ỉ trong tâm hồn của Bố Mẹ, dù thời gian có đi qua bao xa? Chúng con thấy bàn tay Bố vẫn về Bảo Quốc Huân Chương IV và trong ánh mắt của người lính già gãy súng vẫn âm vang nổi bi tráng của một thời binh lửa...

Ngày mất nước lần thứ 34 lại về, chúng con hiểu sự đau khổ trong tâm hồn của Bố Mẹ – âm thầm, chịu đựng, u uẩn, lực bất tòng tâm... Bố vẫn thường nhắc cùng với Mẹ về những người đã hy sinh ngoài mặt trận để bảo vệ miền Nam Việt Nam, những bạn bè của Bố đã ngã xuống trong ngục tù CS.... Con xin được tạm kết ở đây cho những dòng tâm tư này bằng hai chữ “Định Mệnh”!

Vâng, Định Mệnh của cả một nền Cộng Hòa, của hàng trăm ngàn tử sĩ, của hàng trăm ngàn người không yên dưới biển sâu trên hành trình đi tìm tự do, và của ai nữa? ... Của những người Quốc Gia đang còn sống đây cho dù ở trên xứ sở Tự Do hay còn trong nước, vành khăn trắng này sẽ được cột lên đến bao giờ?

James Dieu

Nguồn: <https://groups.google.com/d/msgid/tieng-quehuong/E9A29B3E-C048-4E93-A32A-72613D13E78C%40yahoo.com>.

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VIỆT NAM VĂN HIẾN VỚI HƠN 10000 TÁC PHẨM